

**DANH SÁCH CHI TIỀN HỖ TRỢ CHI PHÍ SINH HOẠT CHO SINH VIÊN NGÀNH GDMN
K41 NĂM HỌC 2021-2022**

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số tài khoản	Thành tiền
1	Nguyễn Thị Minh Anh	22/8/2003	43210002932125	36.300.000
2	Nguyễn Thị Minh Ánh	01/9/2003	43210002932143	36.300.000
3	Dương Lan Chi	31/7/2003	43210002932161	36.300.000
4	Hoàng Thị Chi	18/12/2003	43210002932170	36.300.000
5	Tạ Khánh Chi	02/9/2000	43210002933906	36.300.000
6	Trần Thị Chinh	04/11/2003	43210002932198	36.300.000
7	Vũ Tú Chinh	30/4/2003	43210002932189	36.300.000
8	Nguyễn Thị Khánh Duyên	04/11/2003	43210002932259	36.300.000
9	Nguyễn Thị Hào	10/12/2001	43210002932204	36.300.000
10	Trịnh Thị Ngọc Hiền	23/9/2003	43210002932213	36.300.000
11	Đặng Thị Mỹ Hoa	17/12/2003	43210002932222	36.300.000
12	Nguyễn Thị Hoài	02/6/2003	43210002932231	36.300.000
13	Hoàng Thị Hồng	01/12/2003	43210002932240	36.300.000
14	Nguyễn Thị Hồng	06/8/2003	43210002932329	36.300.000
15	Nguyễn Thị Minh Huệ	28/6/2003	43210002932268	36.300.000
16	Lê Thị Hường	20/9/2003	43210002932277	36.300.000
17	Ngô Thị Lan	17/7/2003	43210002932286	36.300.000
18	Nguyễn Thị Ngọc Lan	15/02/2003	43210002932301	36.300.000
19	Nguyễn Thị Liên	05/5/2003	43210002932310	36.300.000
20	Trần Khánh Linh	17/4/2003	43210002932392	36.300.000
21	Nguyễn Hà My	12/6/2003	43210002932338	36.300.000
22	Vũ Thị Nga My	17/11/2003	43210002932611	36.300.000
23	Vũ Thị Nga	06/6/2003	43210002932347	36.300.000
24	Tổng Thị Ngân	19/9/2001	43210002932587	36.300.000
25	Trịnh Thị Nhung	30/8/2003	43210002932365	36.300.000
26	Nguyễn Hà Phương	04/9/2003	43210002932374	36.300.000
27	Nghiêm Thị Diễm Quỳnh	08/10/2003	43210002932596	36.300.000

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Số tài khoản	Thành tiền
28	Ngô Thị Hồng	Thắm	19/01/2002	43210002932408	36.300.000
29	Nguyễn Hà	Thu	30/9/2003	43210002932426	36.300.000
30	Đào Thị	Thùy	21/12/2003	43210002932435	36.300.000
31	Nguyễn Thị Huyền	Trang	24/10/2003	43210002932471	36.300.000
32	Vũ Thị	Tur	05/12/2003	43210002932462	36.300.000
33	Nguyễn Thị	Tươi	16/12/2003	43210002932480	36.300.000
34	Ngô Thị	Tuyến	07/4/2003	43210002932499	36.300.000
35	Nguyễn Thị Thảo	Vân	08/7/2003	43210002932505	36.300.000
36	Nguyễn Thị	Yến	14/3/2003	43210002932514	36.300.000
37	Vũ Thị	Yến	14/10/2003	43210002932523	36.300.000
38	Nguyễn Thị Vân	Anh	07/01/1999	43210002933021	36.300.000
39	Đỗ Ngọc	Ánh	08/01/2003	43210002933030	36.300.000
40	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	27/10/2003	43210002933085	36.300.000
41	Trần Thị Ngọc	Ánh	14/5/2003	43210002933049	36.300.000
42	Nguyễn Thị	Bình	15/7/2003	43210002933094	36.300.000
43	Nguyễn Thị	Duyên	25/5/2003	43210002933058	36.300.000
44	Nguyễn Thị	Giang	07/11/2003	43210002933067	36.300.000
45	Nghiêm Thị	Hà	15/01/2003	43210002933076	36.300.000
46	Nguyễn Thị Minh	Hạnh	09/12/2003	43210002933100	36.300.000
47	Chu Thị	Hoa	23/10/2003	43210002933137	36.300.000
48	Mẫn Thị	Hoa	07/12/2003	43210002933146	36.300.000
49	Nguyễn Thị	Hương	13/12/2003	43210002933155	36.300.000
50	Nguyễn Thị Thu	Hương	27/11/2003	43210002933164	36.300.000
51	Trần Thị	Hương	10/10/2003	43210002933173	36.300.000
52	Lưu Thị	Hường	04/5/2003	43210002933182	36.300.000
53	Trần Thúy	Huyền	07/12/2003	43210001796142	36.300.000
54	Nguyễn Thị	Liêm	27/8/2002	43210002933191	36.300.000
55	Lê Thị	Liên	02/12/2003	43210002933207	36.300.000
56	Phù Thị	Linh	11/2/2003	43210002933216	36.300.000
57	Trịnh Mai	Linh	22/11/2003	43210002933225	36.300.000

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số tài khoản	Thành tiền
58	Nguyễn Thị Luyến	29/10/2003	43210002933313	36.300.000
59	Nguyễn Thị Ly	01/7/2003	43210002933322	36.300.000
60	Nghiêm Thị Trà My	21/8/2003	43210002933331	36.300.000
61	Nguyễn Thị My	28/5/2003	43210002933340	36.300.000
62	Nguyễn Thị Bích Ngọc	11/09/2001	43210002933359	36.300.000
63	Nguyễn Thị Bích Ngọc	24/8/2003	43210002933368	36.300.000
64	Tăng Thị Bích Ngọc	26/7/2003	43210002933377	36.300.000
65	Nguyễn Thị Phương Nguyệt	07/11/2003	43210002933243	36.300.000
66	Chu Thị Nhi	03/4/2002	43210002933234	36.300.000
67	Trương Thị Nhung	03/9/2003	43210002933252	36.300.000
68	Nguyễn Thị Quyên	01/4/2003	43210002933261	36.300.000
69	Mẫn Thị Thanh Thảo	28/10/2003	43210002933270	36.300.000
70	Nguyễn Thị Thanh Thủy	22/5/2003	43210002933289	36.300.000
71	Đỗ Thị Trang	15/11/2001	43210002933298	36.300.000
72	Trần Thị Trang	04/8/2003	43210002933304	36.300.000
73	Nguyễn Thị Thảo Vân	06/12/2003	43210002933775	36.300.000
74	Hoàng Thị Hân	27/3/2002	43210002932648	36.300.000
75	Hoàng Thị Thúy Hiền	25/9/2003	43210002932657	32.670.000
76	Vương Thị Hoa	08/5/2003	43210002932684	32.670.000
77	Nguyễn Thị Minh Hoài	20/6/2003	43210002932666	32.670.000
78	Nguyễn Thị Thu Hồng	19/12/2003	43210002932709	36.300.000
79	Lê Thị Thu Hương	28/01/2003	43210002933793	36.300.000
80	Phạm Thảo Hương	02/8/2003	43210002932718	36.300.000
81	Nguyễn Thị Thúy Hường	09/11/2003	43210002932736	32.670.000
82	Nguyễn Thúy Hường	16/12/2003	43210002932727	36.300.000
83	Nguyễn Khánh Huyền	01/8/2003	43210002932745	32.670.000
84	Nguyễn Hoàng Lan	02/8/2003	43210002932754	32.670.000
85	Nguyễn Thị Lan	23/12/2003	43210002933809	36.300.000
86	Nguyễn Hoài Linh	05/7/2003	43210002932763	32.670.000
87	Phạm Hoàng Phương Loan	19/4/2003	43210002932772	36.300.000

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số tài khoản	Thành tiền
88	Nguyễn Thị Hiền Lương	20/8/2003	43210002933827	36.300.000
89	Đỗ Thị Mai	30/3/2003	43210002932781	36.300.000
90	Trương Thị Mùi	14/8/2003	43210002932806	36.300.000
91	Nghiêm Thị Ngọc	31/10/2003	43210002932815	32.670.000
92	Ngô Thị Hồng Ngọc	11/12/2003	43210002932824	36.300.000
93	Nguyễn Thị Phương Ngọc	31/12/2003	43210002932842	32.670.000
94	Vũ Thị Nhã	11/02/2003	43210002932851	32.670.000
95	Vi Thị Nụ	23/3/2002	43210002932833	36.300.000
96	Nghiêm Thị Kiều Oanh	20/11/2003	43210002932994	36.300.000
97	Lê Thị Thảo	01/4/2003	43210002932930	32.670.000
98	Nguyễn Thị Ngọc Thảo	10/11/2003	43210002932879	36.300.000
99	Trần Thu Thảo	07/12/2003	43210002932921	32.670.000
100	Nguyễn Thị Thu	08/10/2002	43210002932903	32.670.000
101	Nguyễn Thị Hồng Thúy	31/8/2003	43210002932897	36.300.000
102	Bùi Huyền Trang	26/02/2003	43210002932967	36.300.000
103	Đặng Huyền Trang	06/6/2003	43210002932958	32.670.000
104	Nguyễn Thị Huyền Trang	26/10/2003	43210002932949	32.670.000
105	Nguyễn Thu Phương Trang	22/9/2003	43210002932976	36.300.000
106	Trần Thị Thu Trang	20/12/2003	43210002932985	32.670.000
107	Vũ Thị Cẩm Tú	02/6/2003	43210002932912	36.300.000
108	Nguyễn Thị Tố Uyên	27/8/2003	43210002933003	32.670.000
109	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	20/6/2003	43210002931830	32.670.000
110	Trần Thị Ngọc Ánh	01/01/2003	43210002931849	32.670.000
111	Phùng Thị Chiên	15/01/2003	43210002931858	32.670.000
112	Nguyễn Thị Mỹ Dung	02/10/2003	43210003224232	32.670.000
113	Lê Thị Diệp	10/7/2003	43210002931867	32.670.000
114	Chu Thị Thu Hiền	28/5/2003	43210002931876	32.670.000
115	Dương Thị Hoa	14/6/2003	43210002931885	32.670.000
116	Nguyễn Thị Thu Hoài	23/8/2003	43210002931894	32.670.000
117	Hoàng Thị Hoàn	21/11/2002	43210002931900	36.300.000

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Số tài khoản	Thành tiền
118	Đoàn Thị	Huệ	11/10/2003	43210002933845	32.670.000
119	Phạm Kim	Huệ	29/9/2003	43210002931919	32.670.000
120	Đặng Thị Thu	Hương	23/7/2003	43210002931928	29.040.000
121	Vũ Thị	Hương	24/6/2003	43210002931937	32.670.000
122	Nguyễn Thu	Lan	06/11/2003	43210002931964	32.670.000
123	Đỗ Thị Tuyết	Mai	21/02/2003	43210002931982	32.670.000
124	Đoàn Thị	Mơ	21/7/2003	43210002931991	32.670.000
125	Nguyễn Thị	Muôn	27/4/2002	43210002932000	32.670.000
126	Lương Thị	Ngọc	10/11/1999	43210002932019	32.670.000
127	Nguyễn Thị Ánh	Nguyệt	14/9/2003	43210002932028	32.670.000
128	Nguyễn Thị Lâm	Oanh	25/10/2003	43210002932046	29.040.000
129	Phí Thị Thu	Oanh	14/10/2003	43210002932037	32.670.000
130	Chu Thị	Phượng	22/01/2003	43210002932055	32.670.000
131	Nguyễn Thị	Quỳnh	07/7/2002	43210002932064	32.670.000
132	Vũ Thị	Thành	25/01/2002	43210002932073	32.670.000
133	Nguyễn Thị Thu	Thảo	27/12/2003	43210002933863	32.670.000
134	Vi Thị	Thúy	11/9/2003	43210002932082	32.670.000
135	Nguyễn Thị	Thùy	28/7/2003	43210002932091	32.670.000
136	Trần Thị Huyền	Trang	27/5/2003	43210002932107	32.670.000
137	Nguyễn Thị	Trinh	02/01/2003	43210002932116	32.670.000
138	Kiều Lan	Anh	21/01/2003	43210002931821	32.670.000
139	Nguyễn Thị Ngọc	Ân	16/8/2003	43210002928610	32.670.000
140	Lê Kim	Anh	27/11/2003	43210002931016	29.040.000
141	Nguyễn Thị Hoài	Anh	21/3/2003	43210002931380	25.410.000
142	Nguyễn Thị Vân	Anh	01/9/2003	43210002931043	25.410.000
143	Hoàng Thị Ngọc	Ánh	02/10/2003	43210002931052	25.410.000
144	Đoàn Hương	Giang	26/3/2001	43210002933881	29.040.000
145	Nghiêm Thị	Giang	23/12/2002	43210002931070	25.410.000
146	Nguyễn Thị Hà	Giang	17/12/2003	43310000682926	25.410.000
147	Đỗ Thị Thu	Hà	20/12/2003	43210002931104	25.410.000

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số tài khoản	Thành tiền
148	Phạm Thị Bích Hằng	04/12/2003	43210002931113	25.410.000
149	Hoàng Thị Thu Hường	27/9/2003	43210002931122	32.670.000
150	Đông Thị Lệ	15/6/2003	43210002931140	29.040.000
151	Nguyễn Thị Liễu	14/7/2003	43210002931159	25.410.000
152	Nguyễn Thùy Linh	10/04/2003	43210002096100	25.410.000
153	Nguyễn Ánh Mơ	09/4/2003	43210002931177	32.670.000
154	Nguyễn Thị Ngoan	10/9/2003	43210002914734	25.410.000
155	Lê Thị Hồng Nhung	01/11/2003	43210002931195	32.670.000
156	Ngô Thị Nhung	07/06/1998	43210002931201	25.410.000
157	Nguyễn Hồng Phương	12/02/2001	43210003223530	25.410.000
158	Nguyễn Thị Thu Phương	03/4/2003	43210002931238	25.410.000
159	Nguyễn Thị Tắm	16/06/2003	43210002931256	25.410.000
160	Phạm Thị Thanh	20/11/2003	43210002931265	25.410.000
161	Ngô Thị Thanh Thảo	10/8/2003	43210002931283	25.410.000
162	Đinh Thị Thùy Trang	28/12/2003	43210002931292	25.410.000
163	Lê Thị Thu Trang	26/12/2003	43210002931326	29.040.000
164	Ngô Thị Thu Uyên	15/10/2003	43210001908840	32.670.000
165	Quách Thị Hồng Vân	01/9/2001	43210002906926	25.410.000
166	Nguyễn Thị Hải Yến	05/05/2002	43210002931362	32.670.000
	Cộng			5.604.720.000

Bắc ninh, ngày 05 tháng 12 năm 2022

Người lập

Kế toán trưởng

Hiệu trưởng



Lê Thị Diệu Hương



Nguyễn Thị Dung



Nguyễn Hữu Tuyên